

武漢地下鉄 1 1 号線 駅名 1/2

No	駅名	メモ
1	wǔ hàn dōng zhàn 武汉东站	
2	hú kǒu zhàn 湖口站	
3	guāng gǔ tóng jì yī yuàn zhàn 光谷同济医院站	
4	guāng gǔ shēng wù yuán zhàn 光谷生物园站	
5	guāng gǔ sì lù zhàn 光谷四路站	
6	guāng gǔ wǔ lù zhàn 光谷五路站	
7	guāng gǔ liù lù zhàn 光谷六路站	
8	bào xiè lù zhàn 豹澥路站	
9	guāng gǔ qī lù zhàn 光谷七路站	
10	cháng líng shān zhàn 长岭山站	
11	wèi lái yī lù zhàn 未来一路站	

武漢地下鉄 1 1 号線 駅名 2/2

No	駅名	メモ
12	wèi lái sān lù zhàn 未来三路站	
13	zuǒ lǐng zhàn 左岭站	
14	gé diàn nán zhàn 葛店南站	

